**NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA BỘ LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ 2015 VỀ TÒA ÁN TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG**

**Hoàng Thị Quyên**

Trong những năm qua, hoạt động của các cơ quan tư pháp ở nước ta đã có nhiều tiến bộ và đạt được nhiều thành tự đáng kể, thực hiện đúng mục tiêu bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự và nhân phẩm của công dân, các lợi ích của quốc gia và xã hội và là điều kiện bảo đảm ổn định và sự phát triển của đất nước. Đồng thời bảo đảm sự công bằng, dân chủ, sự nghiêm minh của pháp luật, chất lượng và hiệu quả của các hoạt động tư pháp, yêu cầu về phòng chống oan sai, tôn trọng và bảo đảm quyền con người trong các hoạt động tư pháp, bảo đảm quyền tiếp cận công lý bình đẳng của công dân. Đó cũng chính là những định hướng và yêu cầu cơ bản đối với các hoạt động tư pháp được đặt ra trong các văn kiện chính trị có tính chỉ đạo chiến lược của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong những năm gần đây. Tuy nhiên không phải trường hợp nào Tòa án cũng có thể xét xử phù hợp với quy định của pháp luật nếu chỉ thông qua những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập được, qua việc xét xử công khai tại phiên tòa mà có rất nhiều trường hợp không thu thập được đầy đủ tài liệu chứng cứ để kết luận về tội phạm, người phạm tội hoặc quá trình điều tra, truy tố còn vi phạm quy định của pháp luật tố tụng hình sự hoặc có căn cứ để khởi tố bị can về một tội phạm khác, có người đồng phạm khác. Do vậy, Tòa án với tư cách là cơ quan xét xử phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhằm khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong giai đoạn điều tra, truy tố để giải quyết đúng đắn vụ án hình sự. Mặt khác trong quá trình tiến hành tố tụng vẫn còn có các trường hợp việc áp dụng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự trong việc giải quyết các vụ án không đúng và không thống nhất, chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của các cơ quan tiến hành tố tụng còn nhiều hạn chế, bất cập dẫn tới việc kéo dài thời gian giải quyết các vụ án đồng thời gây lãng phí thời gian, tài sản của Nhà nước và làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích cơ bản của công dân. Vì thế khi nghiên cứu chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thấy nhiều bất cập cần phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp để thể hiện rõ hơn chức năng của từng cơ quan tố tụng, để có sự nhận thức thống nhất khi áp dụng pháp luật, tránh trường hợp một hồ sơ vụ án hình sự bị trả đi trả lại nhiều lần ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án hình sự, gây tốn kém chi phí tố tụng, ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Vấn đề trả hồ sơ để điều tra bổ sung cũng là một vấn đề còn nhiều bất cập trong hoạt động tố tụng của các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Trong khi tình hình tội phạm trên địa bàn ngày một gia tăng, tính chất mức độ hành vi phạm tội ngày càng tinh vi, nguy hiểm hơn, số lượng người phạm tội không những không giảm mà có chiều hướng ngày càng tăng lên, tệ nạn xã hội cũng đã xuất hiện rất nhiều, nhất là sự tha hoá về đạo đức, lối sống ở một bộ phận thanh thiếu niên. Đứng trước tình hình phạm tội trên đã đặt ra không ít những câu hỏi lớn cho chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Trị là cần phải làm gì và làm như thế nào để dần loại trừ những hành vi phạm tội ra khỏi đời sống xã hội và giữ gìn trật tự kỷ cương. Thực tiễn trong công tác xét xử các vụ án phạm tội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, tình trạng Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung còn tồn tại một số vấn đề cần xem xét, giải quyết để đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và đúng pháp luật, giữ vững an ninh trên địa bàn giúp nhân dân tập trung vào lao động sản xuất. Do vậy để có thể giải quyết những vấn đề trên các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh cần phải nghiên cứu, xem xét đặc điểm, hành vi của từng đối tượng phạm tội, nắm rõ tính chất của tội phạm để đề ra những giải pháp đấu tranh, phòng ngừa thật phù hợp nhằm hạn chế một cách tốt nhất tình hình tội phạm.

1. **Khái niệm Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung**

Tác giả Nguyễn Lân trong cuốn từ và ngữ Việt Nam đã giải thích thuật ngữ “*bổ sung*” như sau: “(*bổ*: bù vào; *sung*: đầy đủ), *thêm vào cho đầy đủ hơn”[[1]](#footnote-1)*. Từ điển Tiếng Việt của Viện ngôn ngữ học cũng giải thích thuật ngữ bổ sung với nghĩa tương đương như vậy[[2]](#footnote-2). Ở đây thuật ngữ bổ sung được hiểu một cách phổ thông nhất trên phương diện ngôn ngữ học, không nói rõ tính chất pháp lý trong đó. Tuy nhiên từ cách giải thích thuật ngữ bổ sung đó chúng ta nhận biết dễ dàng hơn khái niệm ĐTBS. Sau đây chúng ta nghiên cứu một vài khái niệm ĐTBS VAHS, đó là:

Giáo trình luật TTHS Việt Nam của trường Đại học cảnh sát nhân dân nêu rằng: “*Điều tra bổ sung là hoạt động điều tra thêm về vụ án hình sự của cơ quan điều tra theo yêu cầu của Viện kiểm sát hay Tòa án nhằm phát hiện, thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án được đúng đắn khách quan”[[3]](#footnote-3).* Khái niệm này nêu rõ các chủ thể được trả hồ sơ ĐTBS và CQĐT chịu trách nhiệm ĐTBS. Tuy nhiên với khẳng định ĐTBS là “hoạt động điều tra thêm” thì hiểu như thế nào là điều tra thêm?. Về điều tra thêm có thể được hiểu là điều tra vấn đề nào đó trong VAHS nhưng nay điều tra thêm về vấn đề này, nhưng cũng có thể một vấn đề nào đó mới chưa được điều tra nay điều tra tiếp. Tác giả cho rằng khẳng định này trong khái niệm là không cần thiết vì nó chẳng làm sáng tỏ được nội dung của vấn đề liên quan và còn làm cho nó mất đi tính khái quát của một khái niệm khoa học. Liên quan đến chủ thể ĐTBS cần lưu ý trách nhiệm của VKS tự mình bổ sung những vấn đề Tòa án yêu cầu ĐTBS, nếu bổ sung được thì chuyển hồ sơ lại Tòa án để đưa vụ án ra xét xử, nếu ngoài khả năng của mình thì VKS mới trả hồ sơ cho CQĐT. Bên cạnh đó khái niệm trên cũng đã nêu được mục đích cụ thể của ĐTBS là nhằm phát hiện, thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ làm cho vụ việc giải quyết vụ án được đúng đắn khách quan. Tuy nhiên, có thể thấy mục đích cụ thể khác là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng không được nêu rõ làm cho việc hiểu chỉ là bổ sung tài liệu, chứng cứ mà thôi thì không đúng với quy định của pháp luật TTHS hiện hành.

Tác giả Nguyễn Ngọc Điệp cho rằng: “*Điều tra bổ sung là điều tra thêm về vụ án hình sự sau khi đã kết thúc điều tra theo quyết định của Viện kiểm sát hoặc của Tòa án trong trường hợp cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án, hoặc có căn cứ cho rằng bị cáo phạm một tội khác hay có một đồng phạm khác hoặc khi phát hiện có vi phạm thủ tục tố tụng”[[4]](#footnote-4).* Khác với khái niệm nêu trên, tác giả đã không nêu chủ thể phải tiến hành ĐTBS là CQĐT và không nêu mục địch chung của hoạt động ĐTBS là để giúp việc giải quyết vụ án được đúng đắn khách quan. Một điểm khác nữa là tác giả đã đề cập đến hoạt động ĐTBS chỉ có thể xảy ra khi kết thúc giai đoạn điều tra - đây là một hạt nhân hợp lý. Có thể thấy ở khái niệm vừa nêu tác giả dựa vào các căn cứ BLTTHS quy định Tòa án và VKS được trả hồ sơ ĐTBS, việc đưa ra căn cứ của BLTTHS vào trong khái niệm một mặt có thể giúp cho việc hiểu mục đích cụ thể của hoạt động ĐTBS. Tuy nhiên, một khái niệm khoa học đòi hỏi phải có tính khái quát cao, ngắn gọn, các căn cứ của BLTTHS về ĐTBS có thể thay đổi thì khái niệm không bền vững.

Tác giả Tô Trần Ái Vi trong khóa luận tốt nghiệp của mình nêu ngắn gọn: *“ Điều tra bổ sung là những hoạt động điều tra cần phải thực hiện của Cơ quan điều tra theo yêu cầu của Viện Kiểm Sát hay Tòa án nhằm đảm bảo cho việc truy tố, xét xử đúng đắn”[[5]](#footnote-5).* Khái niệm này mang tính khái quát hơn và đã nêu được chủ thể trả hồ sơ VAHS để ĐTBS, cũng như CQĐT phải tiến hành ĐTBS theo yêu cầu. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng khái niệm vẫn không làm nổi bật lên được đây là một hoạt động TTHS phát sinh từ thời điểm nào.

Trong công trình nghiên cứu của mình, tác giả Nguyễn Ngọc Kiện đã đưa ra khái niệm về ĐTBS rằng: “*Điều tra bổ sung là hoạt động tố tụng hình sự xảy ra sau khi đã kết thúc điều tra, được Cơ quan điều tra tiến hành theo yêu cầu của Viện kiểm sát hoặc Tòa án nhằm đảm bảo cho việc truy tố, xét xử vụ án đúng đắn, khách quan"[[6]](#footnote-6).* Từ khái niệm trên ta có thể thấy rằng tác giả đã nêu được thời điểm phát sinh ĐTBS chính là hoạt động xảy ra sau khi kết thúc điều tra*,* chủ thể tiến hành điều tra chính là CQĐT theo yêu cầu của hai cơ quan có thẩm quyền là VKS và Tòa án. Tác giả còn thể hiện được mục đích của ĐTBS chính là nhằm cho việc truy tố, xét xử vụ án được đúng đắn, khách quan. Có thể thấy đây là khái niệm thể hiện đầy đủ nhất tính chất pháp lý của hoạt động ĐTBS với việc đề cập đến các cơ quan có thẩm quyền trả hồ sơ, cơ quan tiến hành ĐTBS và cả mục đích hướng đến. Rõ ràng khái niệm trên đã phần nào giải quyết hạn chế của các khái niệm nêu trên của các tác giả khác, làm cho khái niệm ĐTBS được dễ hiểu và đầy đủ hơn.

Từ đó tác giả xin đưa ra khái niệm Tòa án trả hồ sơ để ĐTBS như sau: *“Tòa án trả hồ sơ để ĐTBS là việc Toà án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử hoặc tại phiên toà quyết định trả lại hồ sơ để ĐTBS nhằm khắc phục những thiếu sót trong quá trình điều tra, truy tố để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án hình sự được khách quan, toàn diện và đúng các quy định của pháp luật”.*

1. Đặc điểm, mục đích Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung
   1. **Đặc điểm Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung**

Là hoạt động TTHS nhằm thực hiện chức năng xét xử, đảm bảo chứng cứ, liên quan đến tranh tụng, tuyên án. Trong quá trình thực hiện chức năng của mình, Tòa án tiến hành một chuỗi hoạt động, trong đó hoạt động trả hồ sơ để ĐTBS là một trong những biện pháp đảm bảo quá trình xét xử diễn ra công bằng, nghiêm minh, đạt hiểu quả cao và tránh các tình trạng bỏ lọt tội phạm hay tình trạng oan sai.

Chủ thể trả hồ sơ để ĐTBS là Thẩm phán hoặc HĐXX của Toà án*.* Trong giai đoạn xét xử, trước khi quyết định đưa vụ án ra xét xử được ban hành thì việc yêu cầu ĐTBS sẽ do Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa trực tiếp quyết định. Tại phiên toàn, thẩm quyền ban hành quyết định yêu cầu ĐTBS thuộc về Hội đồng xét xử và Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa ký quyết định (tức thẩm quyền yêu cầu ĐTBS tại phiên tòa thuộc về HĐXX ).

Chủ thể tiếp nhận hồ sơ Toà án trả để ĐTBS là VKS nơi ra quyết định truy tố. Theo quy định của pháp luật về một quá trình tiến hành tố tụng thông thường thì sau khi điều tra thu thập chứng cứ, CQĐT gửi hồ sơ lên VKS để VKS ra tiến hành truy tố, luận tội. VKS sau khi thực hiện các hoạt động tố tụng trên thì chuyển hồ sơ sang Tòa án để Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử hoặc các quyết định khác. Quyết định trả hồ sơ để ĐTBS chính là một trường hợp Tòa án ra quyết định trả lại vụ án cho VKS khi có đủ căn cứ theo quy định tại luật TTHS, trong khả năng của mình, VKS tự mình tiến hành hoạt động ĐTBS hoặc trả hồ sơ cho CQĐT để yêu cầu CQĐT tiến hành ĐTBS. Đó là quy trình tiếp nhận hồ sơ để ĐTBS theo quy định của pháp luật.

Căn cứ trả hồ sơ để ĐTBS: Toà án trả hồ sơ cho VKS khi có các căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 179 BLTTHS 2003[[7]](#footnote-7) . Tòa án có thẩm quyền trả hồ sơ để ĐTBS nhưng không phải vì thế mà Tòa án tiến hành trả hồ sơ tràn lan, vô căn cứ mà chỉ được trả hồ sơ theo căn cứ pháp luật đã quy định sẵn. Cụ thể là: Khi cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên toàn được; Khi có căn cứ để cho rằng bị cáo phạm một tội khác hoặc có đồng phạm khác; Khi phát hiện có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

* 1. **Mục đích của Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung**

Nhiệm vụ của BLTTHS là bảo đảm phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người,quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Như vậy, chế định trả hồ sơ để ĐTBS xét cho cùng nó mang một mục đích, ý nghĩa hết sức tích cực, đó là:

- Bảo đảm việc điều tra, truy tố của CQĐT, VKS phải tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS, nếu không tuân thủ đúng thì sẽ vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và điều này sẽ ảnh hướng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, công dân, tổ chức.

- Bảo đảm đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội đối với bị can, bị cáo và giải quyết vụ án, đó là những vấn đề cần phải chứng minh được quy định tại Điều 63 BLTTHS năm 2003 (Điều 85 BLTTHS năm 2015). Tức là, việc điều tra phải đầy đủ nhằm tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm, bảo đảm việc điều tra giải quyết vụ án minh bạch, đúng đắn, nghiêm minh. Những vấn đề này được quy định tại Điều 1, 2, 3 của Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-VKSNDTC-BCA-TANDTC ngày 28/7/2010 của VKSNDTC, Bộ công an, TANDTC hướng dẫn thi hành các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ để ĐTBS.

Tuy nhiên, ngoài ý nghĩa tích cực nêu trên, trả hồ sơ để ĐTBS giữa các cơ quan THTT sẽ làm cho vụ án điều tra, giải quyết kéo dài; không đảm bảo nguyên tắc nhanh chóng, kịp thời trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; do đó, không phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Do vậy, trong những năm qua, Quốc hội, VKSND tối cao đề ra chỉ tiêu hạn chế việc trả hồ sơ để ĐTBS giữa các cơ quan THTT.

Trả hồ sơ để ĐTBS là nhằm bảo đảm tránh bỏ lọt tội phạm cũng như làm oan người vô tội. Qua việc trả hồ sơ để ĐTBS các cơ quan THTT và những người THTT đánh giá những nguyên nhân của những vấn đề đã làm được và những tồn tại. Một mặt, vừa kịp thời sửa chữa, khắc phục những tồn tại đó, mặt khác thâu lượm tích luỹ thêm được những kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử.

1. Nguyễn Lân (1998), Từ và ngữ Việt Nam, Nxb TP. Hồ Chí Minh, tr 170. [↑](#footnote-ref-1)
2. Viện ngôn ngữ học (2006), Từ điển Tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng, tr 78. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nguyễn Minh Cảnh (2008), Chế định trả hồ sơ ĐTBS trong TTHS Việt Nam, Luận văn thạc sỹ luật học, Trường Đại học luật TP. Hồ Chí Minh, sđd, tr 5. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nguyễn Ngọc Điệp (2001), Những điều cần biết về thủ tục khởi tố điều tra, truy tố, xét xử VAHS, NXB Công an nhân dân, tr 30. [↑](#footnote-ref-4)
5. Tô Trần Ái Vi (2005), Các trường hợp trả hồ sơ ĐTBS trong TTHS, Khóa luận tốt nghiệp Cử nhân Luật, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, tr 5. [↑](#footnote-ref-5)
6. Nguyễn Ngọc Kiện (2011) Tòa án trả hồ sơ ĐTBS trong TTHS, Luận văn thạc sỹ luật học, Trường Đại học luật TP. Hồ Chí Minh, sđd, tr 60. [↑](#footnote-ref-6)
7. Điều 179 Bộ luật TTHS năm 2003 [↑](#footnote-ref-7)